TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **2594**/2024/QĐST-VHNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Pcủa Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 2399/2024/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:
- Bà **N,** sinh năm 1984
- Ông **H,** sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: số 5/78 đường Nơ Trang Long, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH:

[**1**] Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thuận tình ly hôn ngày 16 tháng 12 năm 2024, các đương sự đã thống nhất về việc ly hôn, không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Xét thấy sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con.

[**2**] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 *Về quan hệ vợ chồng:* Bà N và ông H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2015, quyển số 01/2015, đăng ký ngày 16/01/2015 tại Uỷ ban nhân dân Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh của bà N và ông H hết hiệu lực kể từ ngày ban hành Quyết định này.

1.2 *Về con chung:* đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3 *Về tài sản chung, nợ chung:* đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 *Về lệ phí Tòa án*: Bà N và ông H cùng chịu 300,000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300,000 (ba trăm nghìn) đồng đương sự đã nộp theo biên lai số 0054245 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND Q.Bình Thạnh (2);
- UBND P. 7, Q. Bình Thạnh(1);
- TAND TPHCM (1);
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh (1);
- Lưu Hồ sơ, VP (4).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh